

Số: 06.2/TB-TLVA

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa

Kính gửi:

- Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (SATRA); Địa chỉ: số 275B Phạm Ngũ Lão, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh - Là nguyên đơn;

Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên là ông Lâm Quốc Thanh - Chức danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp (đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 2349/UQ-TCT ngày 06/11/2024 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên) của nguyên đơn là:

1/ Ông Nguyễn Đức Bình - Phó Giám đốc Pháp chế Tổng công ty;

2/ Ông Nguyễn Thân Thành Thắng - Chuyên viên pháp chế Tổng công ty;

3/ Ông Lê Hoàng Minh - Chuyên viên pháp chế Tổng công ty;

Địa chỉ: Số 275B Phạm Ngũ Lão, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III (Ngọc Đông III); Địa chỉ: Số 49A, ấp Hưng Lợi Đông, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp - Là bị đơn;

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III là ông Hứa Quang Việt - Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp (đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy ngày 26/12/2024) của bị đơn là:

1/ Chị Nguyễn Thị Phương Hảo, sinh năm 1978;

2/ Chị Trương Thúy Vy, sinh năm 2002;

Cùng địa chỉ: Số 109 Hoàng Sa, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Demeter (Demeter CO.,LTD); Địa chỉ: (1F) 8-17 maegok-dong suncheon-city jeon-nam korea; Số điện thoại: +82-10-3679-2910 - Là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người đại diện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Demeter: Ông Yang Hong Suk - Chủ tịch Công ty.

Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đồng Tháp đã thụ lý vụ án kinh doanh thương mại số: 06/2025/TLST-KDTM, về việc “Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa”, giữa nguyên đơn Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên và bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

1. Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III hoàn trả toàn bộ số tiền còn nợ SATRA là 4.565.401.139 đồng (Bốn tỷ năm trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm lẻ một nghìn một trăm ba mươi chín đồng) theo Biên bản làm việc và Biên bản cản trừ công nợ ngày 18/11/2015 giữa SATRA và Ngọc Đông III phát sinh từ các Hợp đồng mua bán số 11- 14/SATRA-NĐ ngày 28/3/2014, Hợp đồng mua bán trâu viên số 61-14/SATRA-NĐ ngày 13/5/2014, Hợp đồng mua bán trâu viên số 82/14/SATRA-NĐ ngày 16/6/2014, Phụ lục I Hợp đồng mua bán trâu viên số 82/14/SATRA-NĐ ngày 20/6/2014, Hợp đồng mua bán số VND-140327 ngày 17/3/2014, Hợp đồng bán số VND-140513 ngày 13/5/2014, Hợp đồng bán VND-140616 ngày 16/6/2014.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III hoàn trả khoản tiền lãi trả chậm do Ngọc Đông III chậm thanh toán số tiền nợ phải trả nói trên cho SATRA tính đến thời điểm Đơn khởi kiện này của SATRA được Tòa án thụ lý giải quyết. Cụ thể:

+ Thời gian tính lãi trả chậm: là 3095 ngày, bắt đầu từ ngày 19/5/2016 (thời điểm bắt đầu phát sinh nợ quá hạn) đến ngày 07/11/2024 (ngày nộp đơn khởi kiện).

+ Mức lãi suất: theo lãi suất nợ quá hạn trung bình của ngân hàng trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả tính từ ngày từ ngày 19/5/2016 (thời điểm bắt đầu phát sinh nợ quá hạn) đến ngày 07/11/2024 (ngày nộp đơn khởi kiện). Chọn lãi suất bình quân thị trường liên ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước thời điểm 25/11/2024, kỳ hạn 3 tháng là 5,16%, lãi suất quá hạn (150% so với lãi suất bình quân) là 7,74%.

+ Tổng số tiền lãi chậm trả SATRA yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III hoàn trả là: 2.996.316.545 đồng (Hai tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu ba trăm mười sáu nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

- Tổng số tiền SATRA yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III hoàn trả cả nợ gốc và tiền lãi là: 7.561.717.684 đồng (Bảy tỷ năm trăm sáu mươi một triệu bảy trăm mười bảy nghìn sáu trăm tám mươi bốn đồng). Trong đó: Nợ gốc: 4.565.401.139 đồng. Lãi chậm trả: 2.996.316.545 đồng.

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III yêu cầu Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Buộc nguyên đơn phải thanh toán cho bị đơn số tiền 15.093.457.570 đồng và phải thanh toán lãi suất đối với khoản chậm thanh toán tương ứng thời gian chậm thanh toán 10 năm, bắt đầu từ ngày 31/12/2014 (ngày mà nguyên đơn xác nhận khoản nợ) đến ngày 31/12/2024, mức lãi chậm thanh toán 8.475% (Lãi suất thị trường liên Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước công bố ngày 31/12/2024, kỳ hạn 03 tháng là 5,65%, lãi suất quá hạn bằng 150%), tương đương 12.791.705.290 đồng.

Kèm theo đơn khởi kiện người khởi kiện là Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH MTV; (Bản sao chứng thực);

- Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm thành viên không chuyên trách Hội đồng thành viên, tổng giám đốc; Tổng Công ty TM Sài Gòn TNHH MTV (bản sao chứng thực chứng thực);

- Giấy CCCD tên Lâm Quốc Thanh; Nguyễn Đức Bình; Nguyễn Thân Thành Thắng (bản sao chứng thực);

- Giấy ủy quyền số 2349/UQ-TCT ngày 06/11/2024 Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên (Bản chính);

- 03 (Ba) Hợp đồng mua bán trâu viên số 11-14/SATRA-NĐ ngày 23/3/2014; số 61-14/SATRA-NĐ ngày 13/5/2014; số 82-14/SATRA-NĐ ngày 16/6/2014 (bản sao chứng thực chứng thực);

- 02 (Hai) Phụ lục 01 hợp đồng mua bán trâu viên số 61-14/SATRA-NĐ ngày 13/5/2014; số 82-14/SATRA-NĐ ngày 16/6/2014 (bản sao chứng thực chứng thực);

- Biên bản làm việc về việc thống nhất giải quyết công nợ các hợp đồng mua bán củi trâu để xuất khẩu đi Hàn Quốc (bản sao chứng thực);

- Biên bản cản trở công nợ (bản sao chứng thực);

- 02 (Hai) Biên bản đối chiếu công nợ (bản sao chứng thực);

- Thư xác nhận ngày 09/02/2022 (bản sao chứng thực);

- DEBT BALANCR AGREEMENT ngày 26/8/2014 (bản photo);

- SALES CONTRACT VND-140327 ngày 26/8/2014 (bản photo);

- Tờ khai hải quan điện tử ngày 16/4/2014 (bản sao chứng thực);

- Bản kê kèm theo tờ khai số 0300100037 ngày 15/4/2014 (bản sao chứng thực);
- BILL OF LADING ngày 20/4/2014 (bản photo);
- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 20/4/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 15/4/2014 và PACKING LIST ngày 15/4/2014 (bản photo);
- Tờ khai hải quan điện tử ngày 26/4/2014 (bản sao chứng thực);
- Bản kê kèm theo tờ khai (bản sao chứng thực);
- BILL OF LADING ngày 27/4/2014 (bản photo);
- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 27/4/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 25/4/2014 và PACKING LIST ngày 25/4/2014 (bản photo);
- Tờ khai hải quan điện tử ngày 29/4/2014 (bản sao chứng thực);
- Bản kê kèm theo tờ khai (bản sao chứng thực);
- BILL OF LADING ngày 03/5/2014 (bản photo);
- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 03/5/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 29/4/2014 và PACKING LIST ngày 29/4/2014 (bản photo);
- SALES CONTRACT VND-140513 ngày 13/5/2014 (bản photo);
- APPENDIX 1 OF SALES CONTRACT VND-140513 ngày 13/6/2014 (bản photo);
- Tờ khai hải quan điện tử ngày 16/5/2014 (bản sao chứng thực);
- Bản kê kèm theo tờ khai (bản sao chứng thực);
- BILL OF LADING ngày 18/5/2014 (bản photo);
- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 18/5/2014 (bản photo);
- Tờ khai hải quan điện tử ngày 23/5/2014 (bản sao chứng thực);
- Bản kê kèm theo tờ khai (bản sao chứng thực);
- BILL OF LADING ngày 25/5/2014 (bản photo);
- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 25/5/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 22/5/2014 và PACKING LIST ngày 22/5/2014 (bản photo);
- Tờ khai hải quan điện tử ngày 04/6/2014 (bản sao chứng thực);
- Bản kê kèm theo tờ khai (bản sao chứng thực);
- BILL OF LADING ngày 17/6/2014 (bản photo);

- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 17/6/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 13/6/2014 và PACKING LIST ngày 13/6/2014 (bản photo);
- SALES CONTRACT VND-1405616 ngày 16/6/2014 (bản photo);
- APPENDIX 1 OF SALES CONTRACT VND-1405616 ngày 25/6/2014 (bản photo);
- Tờ khai hàng hóa xuất khẩu ngày 27/6/2014 (bản photo);
- Bản kê kèm theo ngày 11/6/2014 (bản photo);
- BILL OF LADING ngày 01/8/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 27/6/2014 và PACKING LIST ngày 27/6/2014 (bản photo);
- Tờ khai hàng hóa xuất khẩu ngày 04/7/2014 (bản photo);
- BILL OF LADING ngày 09/7/2014 (bản photo);
- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 09/7/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 04/7/2014 và PACKING LIST ngày 04/7/2014 (bản photo);
- Tờ khai hàng hóa xuất khẩu ngày 25/7/2014 (bản sao chứng thực);
- BILL OF LADING ngày 27/7/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 25/7/2014 và PACKING LIST ngày 25/7/2014 (bản photo);
- Tờ khai hàng hóa xuất khẩu ngày 01/8/2014 (bản photo);
- BILL OF LADING ngày 03/8/2014 (bản photo);
- AS ATTACHED LIST FOR BILL ngày 03/8/2014 (bản photo);
- COMMERCIAL INVOICE ngày 01/8/2014 và PACKING LIST ngày 01/8/2014 (bản photo).
- Thuyết minh tính lãi chậm trả (bản photo có đóng dấu treo của Tổng Công ty TM Sài Gòn);
- 02 (hai) Giấy đề nghị chuyển bộ chứng từ (bản photo có đóng dấu treo của Tổng Công ty TM Sài Gòn);
- 02 (hai) Biên bản giao nhận chứng từ (bản photo có đóng dấu treo của Tổng Công ty TM Sài Gòn);
- Công văn số 2495/TCT-PC ngày 27/11/2024 (Bản chính);
- Phân phối tài liệu đến (bản photo);
- Công văn số 3473/SKHĐT-ĐKKD ngày 28/11/2024 (bản chính);
- Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001581, ngày 09/12/2024 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Vò. (Liên 2: Giao cho người nộp tiền).

Kèm theo đơn khởi kiện phân tố, người khởi kiện phân tố là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngọc Đông III đã nộp các tài liệu, chứng cứ gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Ngọc Đông III (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Giấy ủy quyền của Công ty TNHH MTV Ngọc Đông III cho bà Nguyễn Thị Phương Hảo và chị Trương Thúy Vy ký ngày 26/12/2024 tại VPCC Nguyễn Kim Chi (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Giấy CCCD tên Hứa Quang Việt, Nguyễn Thị Phương Hảo và chị Trương Thúy Vy (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000268 ngày 07/4/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000282 ngày 12/4/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000301 ngày 22/4/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000306 ngày 29/4/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000335 ngày 12/5/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000350 ngày 22/5/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000365 ngày 05/6/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000374 ngày 09/6/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000394 ngày 23/6/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000403 ngày 01/7/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000431 ngày 21/7/2014 (bản sao chức với bản chính);
- Hóa đơn VAT số 0000437 ngày 28/7/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính)
- Hóa đơn VAT số 0000617 ngày 30/12/2014 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);
- Bảo có Ngân hàng ACB ngày 17/4/2014, số tiền 648.561.047 VNĐ (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Báo có Ngân hàng ACB ngày 11/6/2014, số tiền 1.621.484.138 VNĐ (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Báo có Ngân hàng ACB ngày 28/4/2014, số tiền 241.197.528 VNĐ (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Báo có Ngân hàng ACB ngày 22/5/2014, số tiền 602.993.820 VNĐ (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Báo có Ngân hàng ACB ngày 29/5/2014, số tiền 1.258.391.233 VNĐ (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Báo có Ngân hàng ACB ngày 05/8/2014, số tiền 999.500.250 VNĐ (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Báo có Ngân hàng ACB ngày 23/7/2014, số tiền 2.636.256.531 VNĐ (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Biên bản đối chiếu công nợ ngày 08/02/2017 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Thư xác nhận số dư nợ cho mục đích kiểm toán ngày 9/02/2022 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Công văn về việc công nợ hợp đồng mua bán trâu viên của Ngọc Đông ký ngày 01/3/2022 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Đề nghị thanh toán về việc thanh toán các hợp đồng mua bán trâu viên của Ngọc Đông ký ngày 22/6/2022 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Văn bản số 08/NĐ III của Ngọc Đông gửi SATRA ký ngày 08/12/2022 về việc giải quyết công nợ hợp đồng mua bán trâu viên (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Thư xác nhận công nợ phục vụ cho mục đích kiểm toán đến ngày 31/12/2019 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Thư xác nhận số dư nợ cho mục đích kiểm toán ngày 07/02/2023 (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Văn bản của Ngọc Đông gửi SATRA ký ngày 12/9/2023 về việc giải quyết công nợ hợp đồng mua bán trâu viên (bản sao chứng thực đúng với bản chính);

- Vì bằng số 01/2025/VB-TPLSĐ ngày 04/01/2025 do VP Thừa phát lại Sa Đéc lập;

- Bản trình bày ý kiến đề ngày 08/01/2025 (bản chính)

- Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005478, ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

Căn cứ vào Điều 476 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đồng Tháp thông báo cho Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (SATRA), Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một

ĐỒNG THÁP

TH

thành viên Ngọc Đông III (Ngọc Đông III) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Demeter (Demeter CO.,LTD) được biết.

- Thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Đúng 08 giờ 00 phút ngày 08 tháng 9 năm 2026.

- Thời gian mở lại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Đúng 08 giờ 00 phút ngày 14 tháng 9 năm 2026.

- Thời gian mở phiên tòa: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2026.

- Thời gian mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 23 tháng 9 năm 2026.

Địa điểm: Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đồng Tháp; Địa chỉ: Ấp 2, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam.

Kể từ ngày nhận được Thông báo này, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Demeter phải nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Đến ngày 23 tháng 9 năm 2026 mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn Demeter không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 7 - Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN



Hà Thị Mỹ Xuân

사건 수리, 심리기일 및 재판기일 개시에 관한 통지

수신:

- Sai Gon 상업총공사 – 일원 유한책임회사(SATRA); 주소: Ho Chi Minh 시, Ben Thanh 동, Pham Ngu Lao 거리 275B 번지- 원고;

Sai Gon 상업총공사 – 일원 유한책임회사의 법정대리인: Lam Quoc Thanh, 직위: 총사장.

원고의 법정대리인(Sai Gon 상업총공사 – 일원 유한책임회사의 2024/11/06 일자 제 2349/UQ-TCT 호 위임장에 따른 위임대리인)은 다음과 같다:

1/ Nguyen Duc Binh – 총공사 법무 부사장

2/ Nguyen Than Thanh Thang – 총공사 법무 전문가

3/ Le Hoang Minh- 총공사 법무 전문가

주소: Ho Chi Minh 시, Ben Thanh 동, Pham Ngu Lao 거리 275B 번지

- Ngoc Dong III 일원 유한책임회사 (Ngoc Dong III); 주소: Dong Thap 성, Tan Khanh Trung 면, Hung Loi Dong 리, 49A 번지- 피고.

Ngoc Dong III 일원 유한책임회사의 법정대리인: Hua Quang Viet, 직위: 사장.

피고의 법정대리인(2024/12/26 일 위임장에 따른 위임대리인)은 다음과 같다:

1/ Nguyen Thi Phuong Hao, 생년: 1978;

2/ Truong Thuy Vy, 생년: 2002;

주소: Ho Chi Minh 시, Sai Gon 동, Hoang Sa 109 번지

- Demeter 유한책임회사 (Demeter CO.,LTD); 주소: 대한민국 전라남도 순천시 매곡동 8-17 (1 층); 전화번호: +82-10-3679-2910 - 관련 권리 및 의무를 가진 자.

Demeter 유한책임회사의 법정대리인: Yang Hong Suk – 회사 의장.

Dong Thap- 제 7 지역 인민법원은 원고 Sai Gon 상업총공사 – 일원 유한책임회사와 피고 Ngoc Dong III 일원 유한책임회사 간의 “상품매매 계약 분쟁”에 관한 제 06/2025/TLST-KDTM 호 상업사건을 수리하였다.

고소인이 법원에 해결을 요청한 구체적인 문제는 다음과 같다.

1. Sai Gon 상업총공사 – 일원 유한책임회사는 법원에 다음 문제를 해결해 줄 것을 요청한다.

- 2014/03/28 일자 제 11-14/SATRA-ND 호 매매계약; 2014/05/13 일자 제 61-14/SATRA-ND 호 왕겨 펠릿 매매계약, 2014/06/16 일자 제 82/14/SATRA-ND 호 왕겨 펠릿 매매계약, 2014/06/20 일자 제 82/14/SATRA-ND 호 왕겨 펠릿 매매계약 부록 I, 2014/03/17 일자 제 VND-140327 호 매매계약, 2014/05/13 일자 제 VND-140513 호 매매계약, 2014/06/16 일자 제 VND-140616 호 매매계약에서 발생하는 SATRA 와 Ngoc Dong III 일원 유한책임회사 간의 2015/11/18 일자 업무 회의록 및 부채 상계서에 따라 Ngoc Dong III 일원 유한책임회사가 SATRA 에 빚진 4,565,401,139 동(사십오억 육천오백사십만 일천백삼십구 동)을 전액 반환할 것을 요청한다.

- Ngoc Dong III 일원 유한책임회사가 위에서 언급한 부채를 SATRA 에 지급하지 않아 발생한 연체이자를 법원이 SATRA 의 본 고소장을 접수하여 해결하는 시점까지 SATRA 에 반환할 것을 요청한다. 구체적으로는 다음과 같다.

+ 연체이자 계산 기간: 2016/05/19 일(연체 부채 발생 시점)부터 2024/11/07 일(고소장 제출일)까지 총 3,095 일.

+ 이자율: 2016/05/19 일(연체 부채 발생 시점)부터 2024/11/07 일(고소장 제출일)까지 연체 기간에 해당하는 지급 시점의 시장 내 은행 평균 연체 이자율을 기준으로 한다. 2024/11/25 일 기준 국가은행의 은행 간 시장 평균 이자율(3 개월 만기)는 5.16%이고, 연체 이자율(평균 이자율의 150%)은 7.74%이다.

+ SATRA 가 Ngoc Dong III 일원 유한책임회사에 상환을 요구하는 연체이자 총액은 2,996,316,545 동(이십구억 구천육백삼십일만 육천오백사십오 동)이다.

- SATRA 가 Ngoc Dong III 일원 유한책임회사에 상환을 요구하는 총액(원금 및 이자 포함)은 7,561,717,684 동(칠십오억 육천일백칠십일만 칠천육백팔십사 동)이다. 그중: 원금: 4,565,401,139 동, 연체이자: 2,996,316,545 동

2. Ngoc Dong III 일원 유한책임회사는 법원에 다음과 같이 요청한다: 원고의 소송 청구를 인정하지 않으며; 원고가 피고에게 15,093,457,570 동을 지급하도록 명할 것; 원고가 2014/12/31 일(원고가 부채를 확인한 날)부터 2024/12/31 일까지 10 년간의 지연 기간에 해당하는 연체금에 대해 연체이자를 지급하도록 명하며, 연체이자율은 8.475% (2024/12/31 일 국가은행 발표 은행간 시장금리, 3 개월 기간은 5.65%, 연체이자율은 150%)로, 12,791,705,290 동에 해당한다.

고소장에 첨부하여 고소인인 Sai Gon 상업총공사 - 일원 유한책임회사는 다음과 같은 서류와 증거를 제출하였다.

- 일원 유한책임회사 사업자등록증 (공증 사본);
- Sai Gon 상업총공사 - 일원 유한책임회사의 사원총회 비상근 구성원, 대표이사 임명 및 파견 결정 (공증 사본);
- Lam Quoc Thanh, Nguyen Duc Binh; Nguyen Than Thanh Thang 의 주민등록증 (공증 사본);
- Sai Gon 상업총공사 - 일원 유한책임회사의 2024/11/06 일 제 2349/UQ-TCT 호 위임장 (원본);
- 03 건의 왕겨 펠릿 매매 계약: 11-14/SATRA-ND (2014/03/23 일), 61-14/SATRA-ND (2014/05/13 일), 82-14/SATRA-ND (2014/06/16 일) (공증 사본);
- 02 건의 왕겨 펠릿 매매 계약 부록: 61-14/SATRA-ND (2014/5/13 일), 82-14/SATRA-ND (2014/6/16 일) (공증 사본);
- 한국 수출용 왕겨 펠릿 매매 계약들의 부채 해결 합의에 관한 업무 회의록(공증 사본);
- 부채 상계서 (공증 사본);
- 부채 대조서 2 부 (공증 사본);
- 2022/02/09 일 확인서 (공증 사본);
- 2014/8/26 일 DEBT BALANCR AGREEMENT (복사본);
- 2014/8/26 일 SALES CONTRACT VND-140327 (복사본);
- 2014/4/16 일 전자 세관 신고서 (공증 사본)
- 2014/04/15 일 제 0300100037 호 신고서에 첨부된 명세서(공증 사본)
- 2014/4/20 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/4/20 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014/4/15 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/4/15 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014/4/26 일 전자 세관 신고서 (공증 사본)
- 신고서에 첨부된 명세서 (공증 사본);
- 2014/4/27 일 BILL OF LADING (복사본);

- 2014/4/27 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014/4/25 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/4/25 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014 /4/29 일 전자 세관 신고서 (공증 사본)
- 신고서에 첨부된 명세서 (공증 사본);
- 2014/5/03 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/5/03 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014/4/29 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/4/29 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014/5/13 일 SALES CONTRACT VND-140513 (복사본);
- 2014/6/13 일 APPENDIX 1 OF SALES CONTRACT VND-140513 (복사본);
- 2014/5/16 일 전자 세관 신고서 (공증 사본)
- 신고서에 첨부된 명세서 (공증 사본);
- 2014/5/18 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/5/18 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014 /5/23 일 전자 세관 신고서 (공증 사본);
- 신고서에 첨부된 명세서 (공증 사본);
- 2014/5/25 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/5/25 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014/5/22 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/5/22 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014/6/04 일 전자 세관 신고서 (공증 사본);
- 신고서에 첨부된 명세서 (공증 사본);
- 2014/6/17 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/6/17 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014/6/13 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/6/13 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014/6/16 일 SALES CONTRACT VND-1405616 (복사본);
- 2014/6/25 일 APPENDIX 1 OF SALES CONTRACT VND-1405616 (복사본);
- 2014/6/27 일 수출물품신고서(복사본);

- 2014/6/11 일 첨부된 명세서 (복사본);
- 2014/8/01 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/6/27 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/6/27 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014/7/04 일 수출물품신고서(복사본);
- 2014/7/09 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/7/09 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014/7/04 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/7/04 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014/7/25 일 수출물품신고서(공증 사본);
- 2014/7/27 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/7/25 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/7/25 일 PACKING LIST (복사본);
- 2014/8/01 일 수출물품신고서(복사본);
- 2014/8/03 일 BILL OF LADING (복사본);
- 2014/8/03 일 AS ATTACHED LIST FOR BILL (복사본);
- 2014/8/01 일 COMMERCIAL INVOICE 및 2014/8/01 일 PACKING LIST (복사본);
- 연체 이자 산정 설명서 (Sai Gon 상업총공사의 직인 날인 복사본)
- 증거서류 송부 요청서 02 부 (Sai Gon 상업총공사의 직인 날인 복사본)
- 증거서류 인수·인계서 02 부 (Sai Gon 상업총공사의 직인 날인 복사본)
- 2024/11/27 일 제 2495/TCT-PC 호 공문 (원본);
- 문서 배포서 (복사본);
- 2024/11/28 일 제 3473/SKHDT-DKKD 호 공문 (원본);
- Lap Vo 군 민사판결집행지국이 발행한 2024/12/09 일 제 0001581 호 법원 소송비 및 수수료 선납 영수증 (제 2 연: 납부자 교부용)

반소장에 첨부하여, 반소인- Ngoc Dong III 일원 유한책임회사는 다음과 같은 서류 및 증거를 제출하였다:

- Ngoc Dong III 일원 유한책임회사의 사업자등록증 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2024/12/26 일 Nguyen Kim Chi 공증사무소에서 Ngoc Dong III 일원 유한책임회사가 Nguyen Thi Phuong Hao 및 Truong Thuy Vy 에게 부여한 위임장 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- Hua Quang Viet, Nguyen Thi Phuong Hao 및 Truong Thuy Vy 의 주민등록증(원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/4/07 일 제 0000268 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/4/12 일 제 0000282 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/4/22 일 제 0000301 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/4/29 일 제 0000306 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/5/12 일 제 0000335 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/5/22 일 제 0000350 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/6/05 일 제 0000365 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/6/09 일 제 0000374 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/6/23 일 제 0000394 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/7/01 일 제 0000403 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/7/21 일 제 0000431 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/7/28 일 제 0000437 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/12/30 일 제 0000617 호 VAT 세금계산서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/4/17 일 ACB 은행 대변 통지서, 금액: 648,561,047 동(원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/6/11 일 ACB 은행 대변 통지서, 금액: 1,621,484,138 동 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/4/28 일 ACB 은행 대변 통지서, 금액: 241,197,528 동 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/5/22 일 ACB 은행 대변 통지서, 금액: 602,993,820 동 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/5/29 일 ACB 은행 대변 통지서, 금액: 1,258,391,233 동 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/8/05 일 ACB 은행 대변 통지서, 금액: 999,500,250 동 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2014/7/23 일 ACB 은행 대변 통지서, 금액: 2,636,256,531 동 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2017/02/08 일 부채 대조서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2022/02/09 일 감사 목적 잔액 확인서(원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2022/3/01 일 Ngoc Dong 회사가 서명한 왕겨펠릿 매매 계약의 부채에 관한 공문 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2022/06/22 일 Ngoc Dong 회사가 서명한 왕겨펠릿 매매 계약들의 지불에 대한 지불 요청서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 왕겨펠릿 매매 계약의 부채 해결 관한 2022/12/08 일 Ngoc Dong 회사가 SATRA 에 보낸 제 08/ND III 호문서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2019/12/31 일 기준 감사 목적 부채 확인서(원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2023/02/07 일 감사 목적 부채 잔액 확인서(원본과 동일하게 공증된 사본);

- 왕겨펠릿 매매 계약의 부채 해결에 관한 2023/09/12 일 Ngoc Dong 회사가 SATRA 에 보낸 문서 (원본과 동일하게 공증된 사본);

- 2025/01/04 일 Sa Dec 공증사무소에서 작성된 제 01/2025/VB-TPLSD 호 증서

- 2025/01/08 일 의견서 (원본)

- Lap Vo 군 민사판결집행지국의 2025/02/11 일 제 0005478 호 법원 소송비 및 수수료 선불 영수증;

민사소송법 제 476 조에 근거하여, Dong Thap- 제 7 지역 인민법원은 Sai Gon 상업총공사 – 일원 유한책임회사(SATRA), Ngoc Dong III 일인 유한책임회사(Ngoc Dong III) 및 Demeter 유한책임회사(Demeter CO., LTD)에게 다음 사항을 통지한다.

- 증거의 제출·접근·공개 및 조정에 관한 심리기일 개시 일시: 2026 년 9 월 08 일 08 시 00 분.

- 증거의 제출·접근·공개 및 조정에 관한 심리기일 재개 일시: 2026 년 9 월 14 일 08 시 00 분

- 재판기일 개시 일시: 2026 년 9 월 18 일 08 시 00 분

- 다음과 같이 지정된 재판기일 재개 일시: 2026 년 9 월 23 일 08 시 00 분

장소: Dong Thap- 제 7 지역 인민법원 청사; 주소: 베트남, Dong Thap 성, Hoa Long 면, 2 리.

본 통지를 받은 날부터 Demeter 유한책임회사는 원고의 요청에 대한 의견서 및 이에 첨부된 자료와 증거를 법원에 제출하여야 한다. 2026 년 9 월 23 일까지 Demeter 유한책임회사가 고소인의 소송 제기에 대한 의견서를 법원에 제출하지 않을 경우, 법원은 서류에 있는 자료와 증거를 근거로 하여 법령에 따라 사건을 심리·해결한다.

수신:

- Dong Thap-제 7 지역 인민검찰원
- 당사자
- 사건서류 보관

판사

(서명 및 날인했음)

Ha Thi My Xuan

Châu Văn An